

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-LĐTBOXH
V/v triển khai chính sách hỗ trợ
đối với người lao động không có
giao kết hợp đồng lao động (lao
động tự do) gặp khó khăn do đại
dịch COVID-19

Ba Đồn, ngày tháng năm 2021

Kính gửi:

- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Phòng Văn Hóa – Thông tin;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã;
- Liên đoàn lao động thị xã;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Căn cứ Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc Quy định chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Công văn số 1071/SLĐTBOXH ngày 09/8/2021 của Sở Lao động – TBXH về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Để triển khai có hiệu quả công tác hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn, Ủy ban nhân dân thị xã yêu cầu các phòng ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nội dung sau:

I. Về Đối tượng, điều kiện và trình tự thủ tục thực hiện:

- Căn cứ pháp lý: khoản 12, mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình.

1. Đối tượng, điều kiện:

1.1. Đối tượng: Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do).

1.2. Điều kiện:

a) Đang cư trú hợp pháp (thường trú và tạm trú) và làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

b) Từ 15 tuổi trở lên

c) Bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc có thu nhập nhưng thấp hơn 1,5 triệu (khu vực nông thôn), 2 triệu (khu vực thành thị) và gặp khó khăn trong cuộc sống

d) Có thời gian làm việc từ 30 ngày liên tục trở lên (tính đến thời điểm hỗ trợ) và có thu nhập chính từ công việc này

e) Nghỉ việc, ngừng việc từ 14 ngày liên tục trở lên (trong khoảng 01/5/2021-31/12/2021) theo ***yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền*** để phòng, chống dịch covid-19.

f) Lao động trong các ngành nghề:

- Thu gom phế liệu, bốc vác ở bến tàu, bến xe;
- Lái xe mô tô 02 bánh chở khách (xe ôm), lái xe và nhân viên phục vụ trên xe ô tô chở khách, lái xe điện 04 bánh chở khách du lịch;
- Bán lẻ vé xổ số kiến thiết lưu động (không bao gồm đại lý);
- Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định;
- Lao động trong các cơ sở giữ trẻ tại nhà;
- Lao động tự làm hoặc làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (bao gồm tiệc cưới lưu động); cơ sở lưu trú du lịch; các đơn vị khai thác các sản phẩm du lịch, khu, điểm tham quan du lịch (bao gồm nhân viên khuân vác, đầu bếp, người phục vụ, chụp ảnh, bán hàng lưu niệm, lái thuyền và nhân viên phục vụ thuyền vận tải chở khách du lịch); chăm sóc sức khỏe (massage, xoa bóp y học, châm cứu), lĩnh vực làm đẹp (cắt tóc, gội đầu, tiệm nail); lĩnh vực dịch vụ (karaoke, spa, quán internet, điểm kinh doanh trò chơi điện tử, quán bar, vũ trường, rạp chiếu phim, phòng trà, quán cafe, phòng tập gym, yoga, zumba, khu vui chơi, thể dục thể thao).

Đính kèm các Công văn của UBND thị xã: 793/UBND ngày 10/5/2021; 705/UBND ngày 04/5/2021; 842/UBND ngày 14/5/2021; 966/UBND-YT ngày 31/5/2021; 1123/UBND-YT ngày 18/6/2021 và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ

2. Mức hỗ trợ một lần: 1.500.000đ/người

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục:

- ***Hồ sơ:***

- + Đơn đề nghị (phụ lục 01)
- + Giấy xác nhận về tình trạng việc làm của đối tượng đề nghị hưởng chính sách của Chính quyền cấp xã nơi tạm trú hoặc cơ quan, đơn vị nơi người lao động làm việc

Lưu ý:

+ Trường hợp người lao động có thường trú hoặc tạm trú tại một địa phương và cũng làm việc trên địa phương đó thì hồ sơ đề nghị tại địa phương chỉ cần Đơn đề nghị có xác nhận của UBND cấp xã (*đối với người lao động làm việc tự do không có người sử dụng lao động*) hoặc cơ quan, đơn vị (*làm việc cho người sử dụng lao động*) nơi người lao động làm việc;

+ Trường hợp người lao động làm việc tại địa phương khác (*không phải tại nơi đang thường trú hoặc tạm trú*) thì hồ sơ gồm: Đơn đề nghị có xác nhận của UBND cấp xã (*nơi đang thường trú hoặc tạm trú*); Giấy xác nhận ở địa phương khác về tình trạng việc làm của đối tượng, có đầy đủ thông tin cơ bản (*họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, số CMND/thẻ CCCD, nơi thường trú, nơi tạm*

trú), công việc mà đối tượng đang làm, thời gian làm công việc đó, lý do nghỉ việc và chưa hưởng chế độ tại địa phương (Phụ lục 2).

+ Về cam kết không lập hồ sơ đề nghị tại nơi khác: Người lao động ghi cam kết không lập hồ sơ hưởng chế độ ở địa phương khác tại vị trí “người lao động ký tên” ở Đơn đề nghị hỗ trợ (Phụ lục 01).

- Trình tự, thủ tục:

+ Bước 1: Người lao động đề nghị hỗ trợ (theo mẫu phụ lục 01) gửi UBND cấp xã nơi đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ;

+ Bước 2: UBND cấp xã tiếp nhận, rà soát, thẩm định mời MTTQ và đoàn thể giám sát; công khai và niêm yết với cộng đồng dân cư về danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ; tổng hợp danh sách người lao động đủ điều kiện trình UBND thị xã (Phòng LĐTBXH) theo Phụ lục 2 (03 ngày làm việc)

+ Bước 3: Phòng LĐTBXH tiếp nhận, thẩm định, tổng hợp trình UBND thị xã; UBND thị xã ban hành quyết định phê duyệt DS và kinh phí (02 ngày làm việc)

+ Bước 4: UBND cấp xã chi trả ngay cho đối tượng sau khi nhận kinh phí từ Phòng Lao động – TBXH.

2. Giao các phòng ban, đơn vị liên quan thực hiện:

2.1. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Là cơ quan thường trực làm đầu mối, chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan, UBND các xã-phường tham mưu UBND thị xã triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo khoản 12, mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn quản lý đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định;

- Chủ trì, trực tiếp tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ của Ủy ban nhân dân xã, phường; thẩm định danh sách theo quy định, tham mưu UBND thị xã phê duyệt kinh phí hỗ trợ theo quy định;

- Chủ trì tham mưu UBND thị xã và cấp có thẩm quyền các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; xử lý hoặc báo cáo đề xuất xử lý theo thẩm quyền quy định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức triển khai hỗ trợ cho các đối tượng. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định trước ngày 25 hằng tháng.

2.2. Phòng Văn hóa – Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã-phường tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn theo Nghị

quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh trên địa bàn thị xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan chỉ đạo Trung tâm Văn hóa- Thể thao, Đài Truyền thanh- Truyền hình thị xã phổ biến, tuyên truyền, thông báo rộng rãi, thường xuyên, liên tục và kịp thời đến cấp cơ sở, người lao động và nhân dân trên địa bàn thị xã về chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh và các hướng dẫn liên quan để biết, thực hiện.

2.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và Liên đoàn lao động thị xã

- Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình để hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tổ chức tốt công tác tuyên truyền, thông tin về các nội dung hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh để biết và thực hiện;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan chủ động, thường xuyên giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh.

Đề nghị Liên đoàn Lao động thị xã: chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức Công đoàn nhất là tổ chức công đoàn trong các loại hình doanh nghiệp, hộ kinh doanh phổ biến, thông tin tuyên truyền rộng rãi chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh đến người lao động và người sử dụng lao động (để thực hiện đầy đủ, chính xác, khách quan các nội dung xác nhận làm cơ sở xem xét, phê duyệt hỗ trợ). Phối hợp triển khai và giám sát việc hỗ trợ theo quy định bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc. Kiến nghị Ủy ban nhân dân thị xã những khó khăn, vướng mắc phát sinh của doanh nghiệp và người lao động trong triển khai thực hiện; đồng thời đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, giải quyết phù hợp.

2.4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tuyên truyền, hướng dẫn, quán triệt sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh để biết

và thực hiện;

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn quản lý đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác trong thực hiện hỗ trợ các đối tượng theo quy định;

- Hướng dẫn người lao động đề nghị hỗ trợ (theo mẫu phụ lục 01) gửi UBND cấp xã nơi đề nghị hưởng trợ cấp. Chủ trì tiếp nhận, rà soát, thẩm định mời MTTQ và đoàn thể giám sát; công khai và niêm yết với cộng đồng dân cư về danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ; tổng hợp danh sách người lao động đủ điều kiện trình UBND thị xã (Phòng LĐTBXH) theo Phụ lục 2 trong 03 ngày làm việc.

UBND thị xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường trên địa bàn khẩn trương tuyên truyền, triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho đối tượng lao động tự do theo quy định tại Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh để người lao động tự do sớm được nhận tiền hỗ trợ đúng tiến độ của Quyết định đã đề ra. Đối với các đối tượng bị ảnh hưởng từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/7/2021, thời gian hoàn thành việc hỗ trợ chậm nhất ***trước ngày 25/8/2021***.

UBND thị xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường trên địa bàn triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Sở Lao động-TB&XH (b/c);
- Như trên;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

(Dành cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm)

Kính gửi: UBND (xã/phường/thị trấn).....

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....
2. Dân tộc: Giới tính:
3. Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu số:
- Ngày cấp:/...../. Nơi cấp:
4. Nơi thường trú:
- Nơi tạm trú:
- Điện thoại liên hệ:

II. THÔNG TIN VỀ VIỆC LÀM VÀ THU NHẬP CHÍNH TRƯỚC KHI MẤT VIỆC LÀM

- ☐ Lao động thu gom phế liệu, bốc vác ở bến tàu, bến xe;
- ☐ Lao động lái xe mô tô 02 bánh chở khách (xe ôm), lái xe và nhân viên phục vụ trên xe ô tô chở khách, lái xe điện 04 bánh chở khách du lịch;
- ☐ Lao động bán lẻ vé xổ số kiến thiết lưu động (không bao gồm đại lý);
- ☐ Lao động bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định;
- ☐ Lao động trong các cơ sở giữ trẻ tại nhà;
- ☐ Lao động tự làm hoặc làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (bao gồm tiệc cưới lưu động);
- ☐ Lao động trong các cơ sở lưu trú;

☐ Lao động trong các đơn vị khai thác các sản phẩm du lịch, khu, điểm tham quan du lịch (bao gồm nhân viên khuân vác, đầu bếp, người phục vụ, chụp ảnh, bán hàng lưu niệm, lái thuyền và nhân viên phục vụ thuyền vận tải chở khách du lịch);

☐ Lao động trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe (massage, xoa bóp y học, châm cứu), lĩnh vực làm đẹp (cắt tóc, gội đầu, tiệm nail);

☐ Lao động trong lĩnh vực dịch vụ (như: karaoke, spa, quán internet, điểm kinh doanh trò chơi điện tử, quán bar, vũ trường, rạp chiếu phim, phòng trà, quán cafe, phòng tập gym, yoga, zumba, khu vui chơi, thể dục thể thao).

Ghi rõ nghề, công việc:

2. Nơi làm việc

.....

3. Thu nhập bình quân tháng trước khi mất việc làm:..... đồng/tháng

Hiện nay, tôi chưa hưởng các chính sách hỗ trợ khác theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, tôi đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) xem xét, giải quyết hỗ trợ theo quy định.

Nếu được hỗ trợ, đề nghị thanh toán qua hình thức:.....

☐ Tài khoản (Tên tài khoản:.....)

Số tài khoản:Ngân hàng:)

☐ Bưu điện (Theo địa chỉ nơi ở)

☐ Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Xác nhận
của UBND hoặc cơ quan, đơn vị
nơi người lao động làm việc
(Ký, ghi rõ họ tên)

....ngày.....tháng....năm 2021
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Người lao động ghi cam kết “không lập hồ sơ hưởng chế độ ở địa phương khác” tại vị trí “người lao động ký tên” ở Đơn đề nghị hỗ trợ.

Phụ lục số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM

*(Dành cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm;
làm việc tại địa phương khác, không phải tại nơi đang thường trú hoặc tạm trú)*

Kính gửi: UBND (xã/phường/thị trấn).....

Tôi tên là:.....

Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....

Dân tộc: Giới tính:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:.....

Nơi thường trú:

Nơi tạm trú:

Điện thoại liên hệ:

Nay, tôi xin xác nhận của UBND cấp xã nơi tôi làm việc, để nộp kèm hồ sơ đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ lao động tự do gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình tại nơi thường trú, như sau:

1. Công việc đã làm trước khi nghỉ việc:

2. Tại địa chỉ (ghi rõ tên cơ sở (nếu có), địa chỉ số nhà, đường, thôn, xã):
.....

3. Thời gian làm công việc đó (từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm):
.....

4. Lý do nghỉ việc:
.....

Xác nhận

của UBND nơi người lao động làm việc:

Nội dung kê khai là đúng, chưa hưởng chế độ hỗ trợ đối với người lao động theo các chính sách quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Chính phủ và Quyết định số

....ngày.....tháng....năm 2021

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

*2502/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh
Quảng Bình tại địa phương*